

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Annual Report

2014



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐIỆN NÔNG THÔN TRÀ VINH**

Tháng 03/2015

MỤC LỤC

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị	01
Thông tin chung	02
Thông tin khái quát	02
Quá trình hình thành và phát triển	03
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	04
Thông tin về mô hình quản trị và bộ máy quản lý	04
Định hướng phát triển	05
Các rủi ro	05
Tình hình hoạt động trong năm	06
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	06
Tổ chức và nhân sự	07
Tình hình tài chính	07
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	08
Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	09
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	13
Quản trị Công ty	15
Hội đồng quản trị	15
Ban Kiểm soát	16
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát	17
Báo cáo tài chính	18
Ý kiến kiểm toán	18
Báo cáo tài chính được kiểm toán	20

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông,

Năm 2014 đã qua đi với nhiều khó khăn và thách thức cho cả nền kinh tế nói chung và Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh nói riêng. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân Trà Vinh, sự hỗ trợ của các Sở, Ban ngành, các cấp chính quyền địa phương, sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), cộng với bề dày kinh nghiệm và sự tận tâm của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và sự đồng lòng nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh đã đạt được những kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2014.



Doanh thu năm 2014 đạt **252,3 tỷ đồng**, vượt 15,2% so với kế hoạch đề ra và tăng 19,3% so với năm 2013. Lợi nhuận trước thuế năm 2014 đạt **16,08 tỷ đồng**, vượt 0,5% so với kế hoạch đề ra và tăng 3,2% so với năm 2013. Kết quả này có được từ định hướng đúng đắn của Ban Lãnh đạo Công ty với chiến lược phát triển kinh doanh ổn định, lâu dài theo chiều sâu, tập trung mở rộng khách hàng đồng thời cải tạo lưới điện và quản lý tốt điện năng, tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng vì quyền lợi của khách hàng và mục tiêu phục vụ an sinh xã hội, nhất là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

Bước sang năm 2015, nền kinh tế vẫn còn nhiều diễn biến bất ổn và khó lường, chính sách Nhà nước có thay đổi về giá điện mua vào và bán ra, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của đơn vị. Từ đó kế hoạch kinh doanh năm 2015 có giảm so với năm 2014, tuy nhiên với sự nỗ lực và quyết tâm cao của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ nhân viên Công ty, Hội đồng quản trị tin tưởng rằng Công ty sẽ tiếp tục cố gắng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch trong những năm tiếp theo, xứng đáng với niềm tin và sự lựa chọn của Quý vị Cổ đông. Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, tôi trân trọng cảm ơn các Quý vị Cổ đông, các đối tác, khách hàng, các Ban ngành, cơ quan hữu quan và tập thể cán bộ nhân viên đã tin tưởng, đồng hành cùng Công ty và rất mong nhận được sự đóng góp tích cực của Quý vị trong giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Lê Thị Khê

THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh

Giấy CNĐKKD: Số 2100110200 do phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Trà Vinh cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 22 tháng 11 năm 2013

Vốn điều lệ: 52.800.000.000 đồng

Vốn chủ sở hữu (tại ngày 31/12/2014): 79.097.667.839 đồng

Địa chỉ: Khóm 1, Phường 9, TP Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh

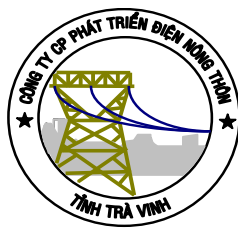
Số điện thoại: (84-74) 3850015

Số fax: (84-74) 3850017

Website: www.diennongthontv.com.vn

Mã cổ phiếu: DTV

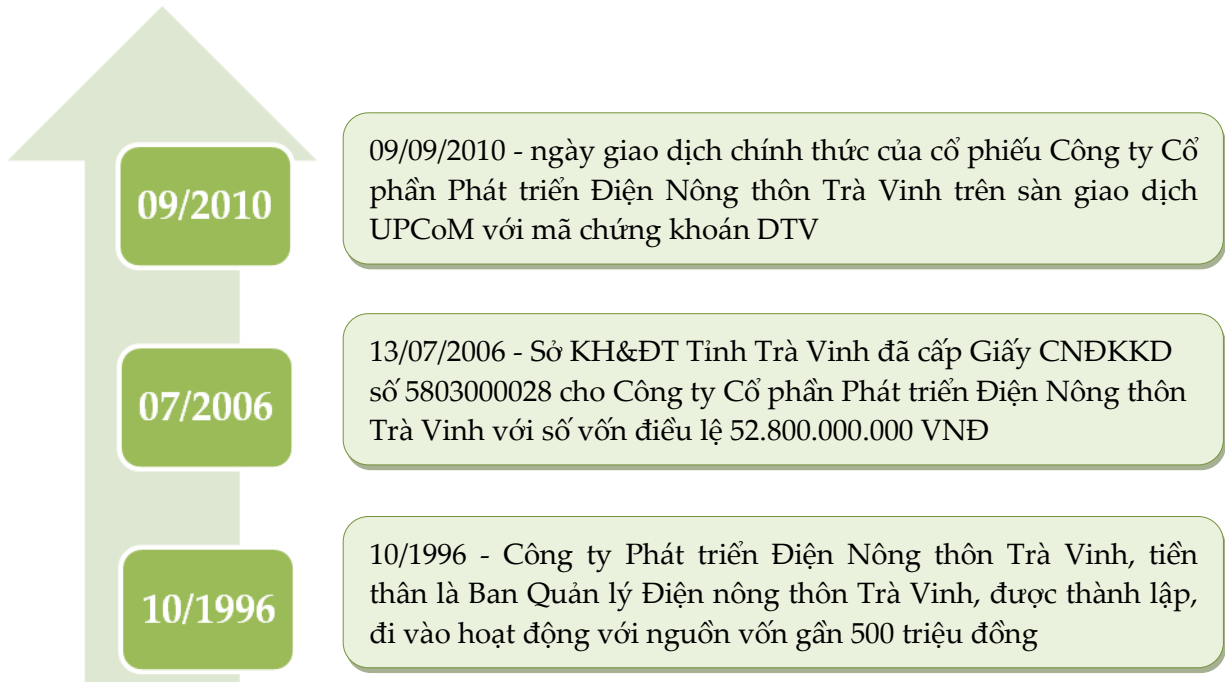
Logo:



2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh tiền thân là Ban Quản lý Điện Nông thôn Trà Vinh được UBND tỉnh Trà Vinh quyết định thành lập từ 04/1996. Sau 19 năm hoạt động, từ quy mô vốn gần 500 triệu đồng, đến nay Công ty đã ổn định hoạt động với vốn điều lệ là 52,8 tỷ đồng, tổng tài sản gần 98 tỷ đồng.

Các mốc sự kiện



THÔNG TIN CHUNG

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

Đầu tư xây dựng và phát triển các công trình điện;

Kinh doanh mua bán điện, vật tư chuyên ngành điện;

Thi công lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV;

Tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình điện đến cấp điện áp 35kV.

Địa bàn kinh doanh

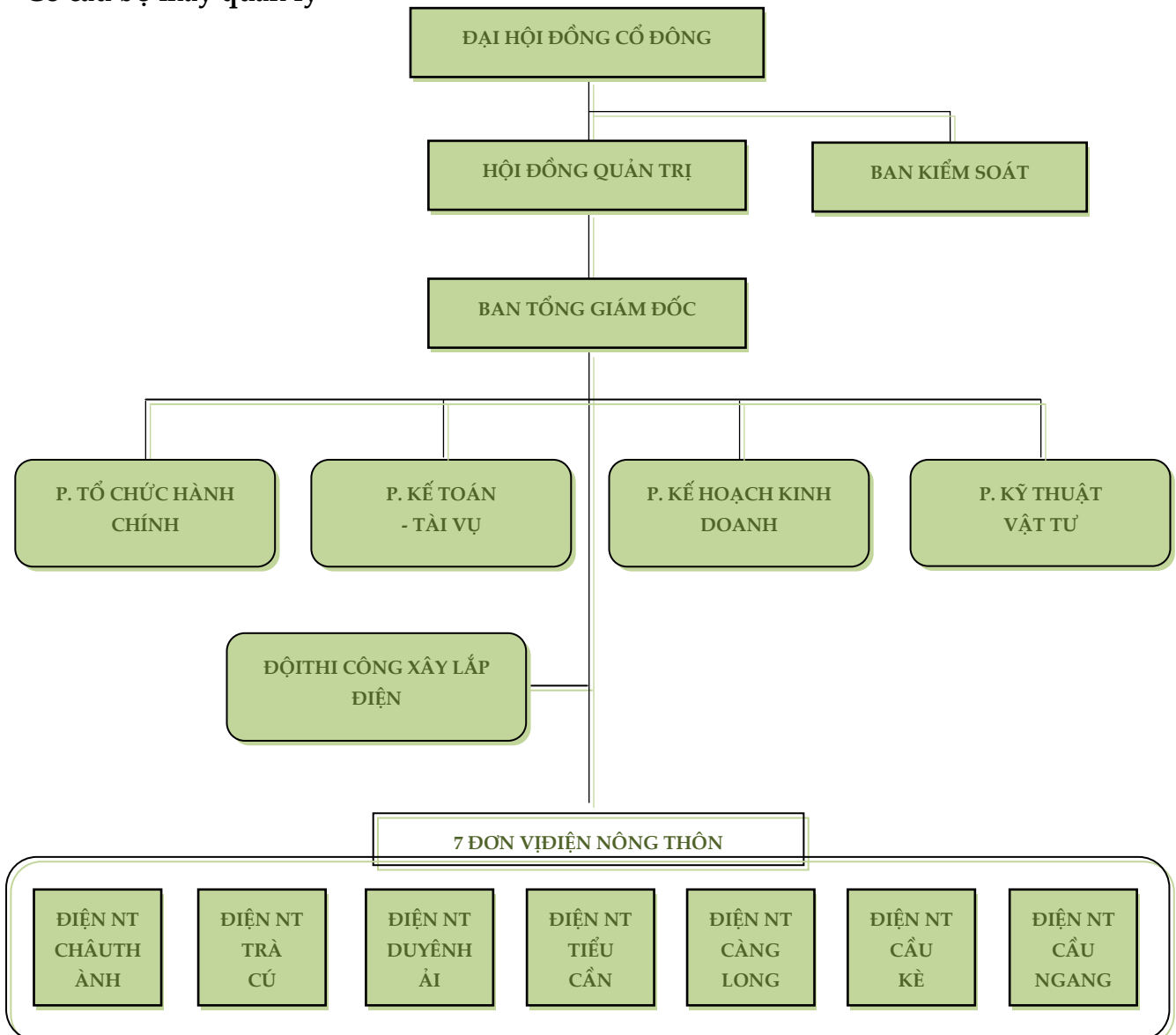
Công ty hoạt động và kinh doanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

4. Thông tin về mô hình quản trị và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông.

Cơ cấu bộ máy quản lý





5. Định hướng phát triển

“Công ty luôn phấn đấu đạt đến sự hài lòng của khách hàng, trở thành Công ty hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh điện”.

6. Các rủi ro

Rủi ro pháp luật

Là công ty đại chúng nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các Nghị định và các Quy định về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó là các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty như: Luật Quản lý Thuế, thuế thu nhập doanh nghiệp,...

Rủi ro từ việc điều chỉnh giá bán điện

Đặc thù của ngành kinh doanh điện là giá mua và bán điện phụ thuộc vào sự điều chỉnh giá của Nhà nước (điều chỉnh rất khó khăn và chậm chạp do giá điện ảnh hưởng đến cuộc sống của hàng triệu hộ gia đình). Biến động về giá bán điện sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty điện. Trong khi đó, giá thành sản xuất điện không ngừng tăng lên do chi phí đầu vào tăng và sẽ tăng với tốc độ cao hơn nhiều lần mức độ tăng giá bán điện.

Rủi ro khác

Những nhân tố rủi ro bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh ..., nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

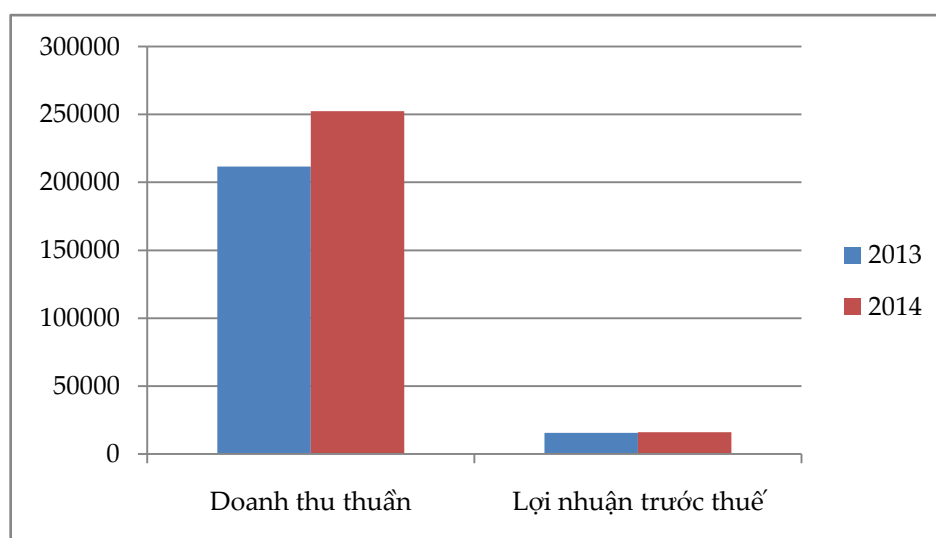
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014 tương đối ổn định, sản lượng bán ra đạt 156 triệu Kwh tăng hơn so với kế hoạch 17 triệu Kwh và tăng hơn cùng kỳ năm 2013 là 22,5 triệu Kwh; Doanh thu thực hiện đạt 252 tỷ đồng tăng hơn 15% so với kế hoạch và so với năm 2013 tăng 41 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 100,5% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, tăng 3,2% so với năm 2013. Phát triển khách hàng vượt kế hoạch 680 hộ, tương đương 17,4% góp phần đáng kể vào việc tăng doanh thu và sản lượng điện năm 2014.

- Cán bộ, nhân viên an tâm công tác, chấp hành thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, ghi thu tiền điện đạt yêu cầu, tổ chức trực cơ quan, trực vận hành lưới điện để xử lý kịp thời các sự cố về điện đảm bảo vận hành lưới điện cũng như phục vụ theo yêu cầu của khách hàng. Thực hiện tốt chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thắt chặt chi tiêu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, chi phí sửa chữa, mua sắm... góp phần tăng lợi nhuận của công ty.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Năm 2014			Đơn vị: Triệu đồng	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng/giảm	Thực hiện	% tăng/giảm
Doanh thu thuần	252.354	219.000	15,2	211.606	19,3
Lợi nhuận trước thuế	16.079	16.000	0,5	15.580	3,2
Số hộ sử dụng điện phát triển mới	4.580	3.900	17,4	4.280	7,0
Số điện kế đã thay	12.878	11.977	7,5	7.427	73,4
Công tác quản lý vận hành: Phát quang cây xanh	1.789	1.677	6,7	1.725	3,7



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Lê Thị Khê	Tổng Giám đốc	01/01/2012
2	Ông Lý Ngọc Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2012
3	Bà Trương Thị Thùy Linh	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2012
4	Bà Lê Thị Ngọc Hằng	Kế toán trưởng	05/03/2009

Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có.

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2014, số lượng cán bộ, nhân viên của Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh là 189 người, trong đó 34 hợp đồng ngắn hạn.

3. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị: Triệu đồng		
	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	83.263	97.570	17,18%
Doanh thu thuần	211.606	252.354	19,26%
Lợi nhuận từ HĐKD	15.268	14.837	(2,82%)
Lợi nhuận khác	312	1.242	298,08%
Lợi nhuận trước thuế	15.580	16.079	3,20%
Lợi nhuận sau thuế	11.691	12.494	6,87%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	15%	-

Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	10,18	3,58
Hệ số thanh toán nhanh	lần	9,11	3,26
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,07	0,19
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,08	0,23
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	ngày	25,88	35,42
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	2,54	2,59

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	5,52	4,95
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	15,14	15,80
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	14,04	12,81
Hệ số LNHKD/Doanh thu thuần	%	7,22	5,88

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần

Cổ phần	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần đang lưu hành	5.264.000	100
Cổ phần phổ thông	5.264.000	100
Cổ phần chuyển nhượng tự do	5.264.000	100
Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0	0

Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông tổ chức	4.940.600	93,57
Cổ đông cá nhân	323.400	6,12
Công ty (cổ phiếu quỹ)	16.000	0,30
Cộng	5.280.000	100
Cổ đông trong nước	5.280.000	100
Cổ đông nước ngoài	-	-
Cổ đông Nhà nước	3.484.972	66,00
Cổ đông khác	1.795.028	34,00

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2014, vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Đến ngày 31/12/2014, số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty là 16.000 cổ phần.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phân tích tổng quan

Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, Tổng Công ty đầu tư kinh doanh vốn nhà nước, Đảng ủy Khối doanh nghiệp, Đảng ủy Công ty, việc tạo điều kiện thuận lợi của các Sở, Ban ngành, các cấp chính quyền địa phương hỗ trợ đơn vị trong việc quản lý đầu tư phát triển mở rộng lưới điện;
- Sự nỗ lực quyết tâm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và của đội ngũ cán bộ công nhân viên toàn Công ty;
- Các huyện đều có đơn vị Điện nông thôn đóng trên địa bàn để phát triển khách hàng, quản lý và sửa chữa khắc phục sự cố về điện phục vụ cho khách hàng kịp thời;
- Sự tin tưởng của cổ đông vào chiến lược kinh doanh và thống nhất với quan điểm lãnh chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tạo nên động lực làm việc từ đó nâng cao năng lực công tác, thực hiện tốt vai trò trách nhiệm, đoàn kết nhất trí với lãnh đạo đơn vị, ra sức hoàn thành nhiệm vụ được giao.



Khó khăn

- Lưới điện hàng năm đều xuống cấp, nhất là vùng nước mặn phải thực hiện sửa chữa thường xuyên với số vốn đầu tư lớn; nhiều khu vực bị chong chéo do cùng một địa bàn có nhiều tổ chức quản lý khác nhau. Điện Lực không thực hiện việc tháo dỡ số khách hàng trùng lắp của các dự án theo chỉ đạo của UBND tỉnh làm ảnh hưởng đến việc quản lý mua bán điện của Công ty.
- Nguồn điện cung cấp chưa đảm bảo, sự cố mất điện thường xuyên xảy ra do quá tải máy biến áp cục bộ trên vùng chuyên canh trồng màu, nuôi trồng thủy sản. Việc cải tạo nâng cấp còn gặp nhiều khó khăn, nhiều trạm biến áp quá tải, thông số máy biến áp biến động liên tục, kéo dài chưa được phía Điện lực giải quyết kịp thời nên không phát triển được khách hàng mới. Điện Lực nâng công suất máy biến áp còn chậm so với đề nghị của Công ty mặc dù đã gửi đầy đủ thủ tục, hồ sơ và nhiều buổi làm việc dẫn đến không đảm bảo cung cấp điện phục vụ nhu cầu sản xuất, nuôi trồng thủy sản của người dân.
- Giá mua, bán điện áp dụng ngày 01/06/2014 do giá đầu vào tăng, đầu ra giảm là nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty.
- Địa bàn quản lý kinh doanh vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, sản lượng tiêu thụ điện thấp, giao thông đi lại khó khăn làm ảnh hưởng đến công tác ghi thu tiền điện và quản lý lưới điện. Việc mở rộng nâng cấp các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ,... Công ty phải sửa chữa di dời đường dây, nâng trụ, nâng dây đảm bảo độ cao, chi phí đầu tư cải tạo, sửa chữa lớn, lưới điện ngày càng xuống cấp phải cải tạo, sửa chữa thường xuyên tốn nhiều kinh phí, nhân lực và thời gian.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Những tiến bộ Công ty đã đạt được trong năm 2014

- Về công tác kinh doanh: Tập trung chỉ đạo các Phòng, các đơn vị trực thuộc ở huyện kiểm tra các trạm biến áp (TBA) có tỷ lệ hao hụt cao, kiểm tra hộ sử dụng điện và cập nhật danh sách điện kế quá hạn để thay điện kế định kỳ,... và qua kiểm tra phát hiện những vi phạm của hộ sử dụng điện để xử lý hoặc những hạn chế, thiếu sót trong quản lý để khắc phục sửa chữa. Ngoài ra còn thực hiện chốt chỉ số điện kế phục vụ việc thay đổi tăng giá bán điện theo Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Bộ Công thương; cập nhật và cung cấp các loại mẫu biểu cho các đơn vị trực thuộc; kết hợp với Điện lực Trà Vinh và các huyện giải quyết các công việc có liên quan, kiểm tra, phúc tra danh sách khách hàng ở các trạm biến áp, xử lý kịp thời những vướng mắc giữa hai bên về giá bán điện.

- Về công tác kỹ thuật:

+ Khảo sát và lập hồ sơ chủ yếu các Đường dây hạ áp (ĐDHA) quá tải, tỷ lệ tổn thất cao, không đảm bảo an toàn vận hành để cải tạo nâng cấp; khảo sát xây dựng mới các đường dây theo yêu cầu của nhân dân và các khu vực chưa có điện để nhằm tăng lượng khách hàng và tăng sản lượng bán điện; nghiệm thu và đưa vào vận hành tất cả các công trình do Đội thi công và đơn vị trực thuộc ở các huyện thi công đưa vào sử dụng. Kết hợp với Điện lực Trà Vinh và Điện lực các huyện xử lý những tồn tại vướng mắc về kỹ thuật của các TBA và ĐDHA nhằm đáp ứng việc cung cấp điện được ổn định, liên tục.

+ Công tác thi công: Tổ chức thi công các công trình theo chỉ định điều động của Ban Tổng Giám đốc kịp thời.

+ Đối với Điện nông thôn các huyện thường xuyên sửa chữa trụ nghiêng, thay rack, sứ bị hư, căng kích lại dây hạ áp và tổ chức thực hiện công tác phát triển khách hàng, thay điện kế định kỳ, điện kế đứng, nâng cao nhánh rẽ vượt lộ, phát quang cây xanh, cân pha, đo tải... Bên cạnh đó phải thực hiện các yêu cầu của Điện Lực về việc khắc phục những vị trí khiếm khuyết tồn tại trên lưới hỗn hợp và công việc khác theo sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc.

- Phát triển khách hàng mới được Ban Tổng Giám đốc đặc biệt chú trọng quan tâm chỉ đạo nên các đơn vị thực hiện đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch.

- Công tác thay điện kế định kỳ các đơn vị thực hiện đều đạt và vượt kế hoạch, chỉ tiêu Công ty giao.

- Khảo sát và lập hồ sơ, thi công và nghiệm thu đưa vào sử dụng 150 công trình lớn nhỏ, trong đó: Cải tạo, sửa chữa 60 công trình ĐDHA, tương đương 40,05 km với tổng số vốn đầu tư 1.633 triệu đồng; Xây dựng mới 63 công trình ĐDHA, tương đương 18,95 km với tổng số vốn đầu tư gần 1.594 triệu đồng; Thi công lắp mới và nâng công suất 27 trạm biến áp phục vụ khách hàng nuôi trồng thủy sản với tổng số vốn đầu tư gần 2.428 triệu đồng.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

		<i>Đơn vị: Triệu đồng</i>	
	CHỈ TIÊU	31/12/2014	31/12/2013
I	Tài sản ngắn hạn	66.062	53.204
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	584	12.148
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	29.731	28.833
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	29.101	5.919
4	Hàng tồn kho	5.922	5.565
5	Tài sản ngắn hạn khác	724	739
II	Tài sản dài hạn	31.507	30.058
1	Tài sản cố định	26.947	27.364
2	Tài sản dài hạn khác	4.560	2.694
	Tổng tài sản	97.570	83.263

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 tăng 17,2% so với thời điểm 31/12/2013, trong đó tài sản dài hạn biến động không đáng kể, tài sản ngắn hạn có biến động mạnh ở khoản mục tiền và các khoản phải thu.

Tình hình nợ phải trả

		<i>Đơn vị: Triệu đồng</i>	
	CHỈ TIÊU	31/12/2014	31/12/2013
I	Nợ ngắn hạn	18.472	5.228
1	Phải trả người bán	0	0
2	Người mua trả tiền trước	53	53
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	796	671
4	Phải trả người lao động	15.917	3.038
5	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	1.325	1.169
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	381	298
II	Nợ dài hạn	0	805
1	Dự phòng phải trả dài hạn	0	805
	Nợ phải trả	18.472	6.033

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2014 so với thời điểm 31/12/2013 tăng mạnh, trong đó: phải trả người lao động tăng 12.879 triệu đồng, dự phòng phải trả dài hạn giảm 805 triệu đồng. Công ty không có khoản vay ngân hàng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Tổng hợp và hoàn chỉnh hồ sơ thi đua khen thưởng cho tập thể và cá nhân đạt được thành tích khen thưởng của các cấp năm 2014.
- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ cung cấp cho Đoàn kiểm tra chăm sóc sức khỏe người lao động của doanh nghiệp được đánh giá đạt loại tốt.
- Ban hành Quy chế tiết kiệm trong sử dụng điện, quy chế thi đua khen thưởng và tiêu chuẩn chấm điểm thi đua để tổ chức thực hiện.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Sản lượng điện tiêu thụ năm 2015: 160 triệu Kwh
- Tổng doanh thu năm 2015: 257 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 8 tỷ đồng
- Số hộ phát triển mới: 4.050 hộ
- Thay điện kế định kỳ: 18.061 khách hàng
- Thay điện kế cơ sang điện kế điện tử: Công ty sẽ tiến hành thay điện kế điện tử cho khách hàng khi Điện Lực bán buôn cho công ty bằng điện kế điện tử.
- Khảo sát lập hồ sơ, thi công xây dựng mới, cải tạo nâng cấp, sửa chữa: 98,6 km đường dây hạ thế, lắp mới các trạm biến áp. Tổng số 179 công trình, số vốn đầu tư: 15,75 tỷ đồng.
- Phát quang cây xanh: 1.481 km
- Các công tác khác:
 - + Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2015. Tổng kết nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 và xây dựng chương trình chỉ tiêu kế hoạch năm 2015;
 - + Xét nâng lương năm 2015 cho cán bộ, nhân viên đến hạn;
 - + Trích nộp các loại bảo hiểm cho người lao động;
 - + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ, nhân viên năm 2015 theo quy định;
 - + Tổ chức đo môi trường lao động cho các phòng và Điện nông thôn huyện;
 - + Xét thi đua khen thưởng cuối năm.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty

Về công tác kinh doanh

Năm 2014, Công ty đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu các kế hoạch đã đề ra. Cụ thể:

Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Đơn vị: Triệu đồng
			% tăng giảm
Sản lượng điện tiêu thụ	156 triệu kWh	139 triệu kWh	12,2%
Tổng doanh thu	252.354	219.000	15,2%
Lợi nhuận trước thuế	16.079	16.000	0,5%
Nộp ngân sách Nhà nước	7,9 tỷ đồng	-	-

- Kiểm tra hộ sử dụng điện: 5.186 hộ;

- Ký mới hợp đồng mua bán điện: 4.580 hộ, nâng tổng số khách hàng của Công ty đến cuối tháng 12/2014 là 109.374 hộ, gồm 103.769 hộ điện kế chính và 5.605 hộ điện kế dùng chung.

Về công tác tài chính

- Quyết toán tài chính năm 2014 và làm việc với tổ kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt đến kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty.

- Quyết toán nhánh rẽ trả đủ, trả chậm, di dời, cải tạo, sửa chữa: 5.428 hộ.

- Lập hồ sơ quyết toán công trình cải tạo, di dời, sửa chữa, bổ sung lưới hạ áp và lắp mới trạm biến áp tổng số 150 Công trình, số vốn đầu tư 5.656 triệu đồng.

- Quyết toán ghi thu tiền điện trong năm các nhân viên thu ngân đều quyết toán đúng thời gian quy định.

- Tính lương, tiền ăn và các chế độ khác cho người lao động theo quy định.

- Lập tờ khai và nộp các loại thuế theo quy định.

- Nhập xuất vật tư kịp thời cho Đội thi công và đơn vị trực thuộc ở các huyện.

- Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2013 cho cổ đông.

- Kết hợp với Phòng TC-HC xây dựng đơn giá tiền lương năm 2014 trình Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh phê duyệt.

Về công tác hành chính

- Tiếp nhận 634 công văn đến trình Ban Tổng Giám đốc và HĐQT chỉ đạo giải quyết.

- Cấp 356 giấy công tác cho cán bộ, nhân viên đi công tác.

- Cấp 09 giấy giới thiệu cho nhân viên liên hệ công tác.

- Điều 275 chuyển xe đi công tác với Ban Tổng Giám đốc và vận chuyển vật tư.

- Ban hành 178 quyết định các loại của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

- Ký hợp đồng lao động cho 76 nhân viên, gồm có 57 HĐ dài hạn và tái ký HĐ 19 người.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tập huấn kiến thức phòng cháy chữa cháy, nạp bình chữa cháy và các trang thiết bị phòng cháy.
- Trích nộp Bảo hiểm các loại với tổng số tiền là: 1.539.993.559 đồng. Mua bảo hiểm tai nạn cho 184 người với số tiền: 5.152.000 đồng.
- Nâng lương cho cán bộ, công nhân viên đến hạn 25 người.
- Khám sức khỏe định kỳ cho CB, CNV và đo môi trường lao động. Tổ chức cho CB, CNV đi tham quan, nghỉ dưỡng.
- Lập các loại báo cáo định kỳ năm gửi Sở Lao động TBXH và Cục thống kê theo quy định.
- Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2014, Tổng kết nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013 và xây dựng chương trình chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.
- Ban hành quy chế thi đua khen thưởng và tiêu chuẩn thi đua năm 2014.
- Hoàn chỉnh hồ sơ thi đua khen thưởng cho tập thể và cá nhân công ty đề nghị các cấp khen thưởng và được chấp thuận gồm 05 tập thể đạt danh hiệu lao động xuất sắc, 02 bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể, 03 bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh cho cá nhân và 01 Huân chương Lao động hạng ba cho tập thể công ty.

2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban TGD Công ty đã có sự quan tâm chỉ đạo sát sao ngay từ đầu năm, thực hiện tốt nhiệm vụ và phát huy những kết quả đạt được của năm 2013; đồng thời đã khắc phục những thiếu sót còn tồn tại để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Phát huy những thành tích đạt được, khắc phục những thiếu sót tồn tại, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra, Công ty cần tập trung thực hiện các biện pháp như sau:

- Tăng cường công tác quản lý vận hành lưới điện, cải tạo sửa chữa kịp thời lưới điện cũ xuống cấp không đảm bảo an toàn, nâng cao các vị trí vượt quốc lộ 53, 54, 60 và các tỉnh lộ... không đủ độ cao, kiểm tra các TBA có tỷ lệ tổn thất cao, thường xuyên phát quang cây xanh trong mùa mưa tránh ngã đổ, chạm chập, gây sự cố mất điện, tai nạn;
- Kiểm tra điện kế khách hàng để bấm chì và phát hiện hành vi vi phạm sử dụng điện, ký lại hợp đồng sử dụng điện theo quy định, áp giá bán điện đúng mục đích sử dụng và cấp định mức phù hợp;
- Thực hiện tốt công tác thay điện kế định kỳ theo kế hoạch;
- Phân công trực lãnh đạo, trực quản lý vận hành, trực đêm... để kịp thời xử lý khi có sự cố xảy ra và bảo vệ an toàn cơ quan.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2015, cụ thể

- Sản lượng điện tiêu thụ năm 2015: 160 triệu Kwh
- Tổng doanh thu năm 2015: 257 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế năm 2015: 8 tỷ đồng.

1. Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu

Thành viên	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Bà Lê Thị Khê	1.818.272	34,43	Chủ tịch
Bà Lê Thị Ngọc Hằng	849.100	16,08	Thành viên
Ông Lê Tấn Phong	846.400	16,03	Thành viên
Ông Vũ Hiền	1.075.258	20,36	Thành viên

Ông Vũ Hiền là thành viên không điều hành.

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thường xuyên yêu cầu Tổng Giám Đốc báo cáo tình hình Công ty hàng tháng như: tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình sử dụng vốn, sắp xếp tổ chức nhân sự, đầu tư trang thiết bị ...

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 cuộc họp, cụ thể:

Ngày	Nội dung	Kết quả
12/02/2014	Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch 2014.	Nghị quyết 01/NQ-HĐQT
26/02/2014	Sắp xếp nhân sự theo kế hoạch 36/KH-ĐNT ngày 25/4/2008 của HĐQT về việc tinh giảm biên chế và đào tạo cán bộ, CNVCLĐ nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn theo tinh thần sắp xếp lại bộ máy tổ chức của công ty.	Nghị quyết 04/NQ-HĐQT
17/03/2014	- Thông báo chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền ĐHĐCĐ và nhận cổ tức bằng tiền - Thay Kế toán trưởng từ ngày 24/3/2014 (do bà Lê Thị Ngọc Hằng đi làm việc lại sau thời gian nghỉ thai sản). - Đóng góp ý kiến về chương trình và văn kiện ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.	Nghị quyết 16/NQ-HĐQT
31/03/2014	Thông qua chương trình và các văn kiện ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 và phân công các thành viên HĐQT phụ trách công tác tổ	Nghị quyết 22/NQ-HĐQT

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Ngày	Nội dung	Kết quả
	chức ĐHĐCĐ năm 2014.	
23/05/2014	- Triển khai công văn số 96/ĐTKDV-CNPN của SCIC về việc bán phần vốn nhà nước tại công ty. - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 01/2014 và kế hoạch quý 02/2014.	Nghị quyết 27/NQ-HĐQT
24/07/2014	- Xét chào giá, chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2014. - Báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2014 và kế hoạch 06 tháng cuối năm 2014.	Nghị quyết 38/NQ-HĐQT
30/07/2014	Thực hiện nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 27/02/2014 của Hội đồng quản trị về việc sắp xếp lại bộ máy của công ty, nhằm nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn của nhân viên, người lao động.	Nghị quyết 48/NQ-HĐQT
07/08/2014	Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Lê Tấn Phong do đã qua đời.	Nghị quyết 56/NQ-HĐQT
07/11/2014	- Xin ý kiến HĐQT về việc dùng quỹ đầu tư phát triển sản xuất chi trả tiền lãi chậm nộp cho SCIC. - Sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2014 và kế hoạch quý 4/2014.	Nghị quyết 59/NQ-HĐQT

2. Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu

Thành viên	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Hồ Thị Á	0	0	Trưởng ban
Huỳnh Thanh Đào	5.400	0,10	Thành viên
Nguyễn Đình Phong	0	0	Thành viên

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp cùng với Hội đồng quản trị.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác

CHỈ TIÊU		Đơn vị: Triệu đồng	
		Năm 2013	Năm 2014
1	Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	375	375
2	Thưởng Ban Tổng Giám đốc	292	< 500

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 của Công ty, Trường hợp vượt kế hoạch, thưởng cho HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc là 2,5% lợi nhuận sau thuế, tổng số tiền thưởng không vượt quá 500 triệu đồng.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Công ty thực hiện quản trị công ty theo quy định của pháp luật;
- Công ty lập và nộp Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng, hàng năm theo quy định tại Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 15/04/2012.



**KÍNH GỬI: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN NÔNG THÔN TRÀ VINH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 bao gồm Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 được lập ngày 11 tháng 03 năm 2015 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh (sau đây gọi tắt là “Công ty”).

Việc lập và trình bày số liệu trên Báo cáo tài chính thuộc về Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là trình bày ý kiến của mình về Báo cáo tài chính dựa trên công việc kiểm toán.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm toán nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện Nông thôn Trà Vinh được lập phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2015.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)

Huỳnh Trúc Lâm - Phó Tổng Giám đốc

(Đã ký)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Bảng Cân đối kế toán

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2014)

Đơn vị: Triệu đồng

	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2014	31/12/2013
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	66.062	53.204
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	584	12.148
1	Tiền	111	584	12.148
2	Các khoản tương đương tiền	112	-	-
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	29.731	28.833
1	Đầu tư ngắn hạn	121	29.731	28.833
2	Dự phòng giảm giá CK ĐTNH	129	-	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	29.101	5.919
1	Phải thu của khách hàng	131	26.987	4.515
2	Trả trước cho người bán	132	685	196
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	138	1.429	1.208
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	-	-
IV	Hàng tồn kho	140	5.922	5.565
1	Hàng tồn kho	141	6.858	6.955
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	142	(936)	(1.391)
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	724	739
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	109	127
2	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	-	-
3	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154	-	2
4	Tài sản ngắn hạn khác	158	615	610

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Bảng Cân đối kế toán

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2014)

Đơn vị: Triệu đồng

	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2014	31/12/2013
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	31.507	30.058
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
II	Tài sản cố định	220	26.947	27.364
1	Tài sản cố định hữu hình	221	26.287	26.670
-	<i>Nguyên giá</i>	222	60.224	55.781
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223	(33.937)	(29.110)
2	Tài sản cố định cho thuê tài chính	224	-	-
3	Tài sản cố định vô hình	227	661	675
-	<i>Nguyên giá</i>	228	788	788
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229	(127)	(112)
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	-	18
III	Bất động sản đầu tư	240	-	-
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-
V	Tài sản dài hạn khác	260	4.560	2.694
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	4.560	2.694
2	Tài sản dài hạn khác	268	-	-
	TỔNG TÀI SẢN	270	97.570	83.263

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Bảng Cân đối kế toán

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2014)

Đơn vị: Triệu đồng

	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2014	31/12/2013
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	18.472	6.033
I	Nợ ngắn hạn	310	18.472	5.228
1	Vay và nợ ngắn hạn	311	-	-
2	Phải trả người bán	312	-	-
3	Người mua trả tiền trước	313	53	53
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	796	671
5	Phải trả người lao động	315	15.917	3.038
6	Chi phí phải trả	316	-	-
7	Các khoản phải trả, phải nộp NH khác	319	1.325	1.169
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	-	-
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	381	298
II	Nợ dài hạn	330	-	805
1	Phải trả dài hạn khác	333	-	-
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	-	-
3	Dự phòng phải trả dài hạn	337	-	805
B	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	79.098	77.229
I	Vốn chủ sở hữu	410	79.098	77.229
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	52.800	52.800
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	-	-
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413	-	-
4	Cổ phiếu quỹ	414	(160)	(160)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Bảng Cân đối kế toán

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2014)

Đơn vị: Triệu đồng

	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2014	31/12/2013
5	Quỹ đầu tư phát triển	417	10.206	9.726
6	Quỹ dự phòng tài chính	418	3.600	3.015
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	12.652	11.848
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
	TỔNG NGUỒN VỐN	440	97.570	83.263

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2013
1	Tài sản thuê ngoài	-	-
2	Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	-	-
3	Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	-	-
4	Nợ khó đòi đã xử lý	2	2
5	Ngoại tệ các loại (USD)	-	-
6	Dự toán chi sự nghiệp, dự án	-	-

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

	CHỈ TIÊU	Mã số	2014	2013
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	252.354	211.606
2	Các khoản giảm trừ	03	-	-
3	Doanh thu thuần	10	252.354	211.606
4	Giá vốn hàng bán	11	203.453	165.060
5	Lợi nhuận gộp	20	48.902	46.547
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.788	2.779
7	Chi phí tài chính	22	(805)	805
-	<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>	23	-	-
8	Chi phí bán hàng	24	30.487	26.920
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	7.171	6.333
10	Lợi nhuận thuần từ HĐ kinh doanh	30	14.837	15.268
11	Thu nhập khác	31	1.258	312
12	Chi phí khác	32	16	-
13	Lợi nhuận khác	40	1.242	312
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	16.079	15.580
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	3.584	3.889
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	12.494	11.691
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng)	70	2.374	2.221

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

(theo phương pháp trực tiếp)

Đơn vị: Triệu đồng

	CHỈ TIÊU	Mã số	31/12/2014	31/12/2013
I	Lưu chuyển tiền từ HĐ kinh doanh			
1	Thu từ bán hàng, cung cấp DV và doanh thu khác	01	250.128	227.392
2	Trả cho người cung cấp hàng hóa, DV	02	(236.090)	(194.591)
3	Trả cho người lao động	03	(14.803)	(21.736)
4	Tiền chi trả lãi vay	04	(405)	-
5	Chi nộp thuế TNDN	05	(3.293)	(4.003)
6	Thu khác từ HĐ kinh doanh	06	2.637	2.804
7	Chi khác cho HĐ kinh doanh	07	(2.783)	(2.563)
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ kinh doanh</i>	20	(4.608)	7.303
II	Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư			
1	Mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21	(284)	(389)
2	Thanh lý, NB TSCĐ và các TSDH khác	22	-	-
3	Chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(29.433)	(49.514)
4	Thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	28.536	49.099
5	Thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.121	1.259
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ đầu tư</i>	30	941	454
III	Lưu chuyển tiền từ HĐ tài chính			
1	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho CSH	36	(7.896)	(5.396)
	<i>Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ tài chính</i>	40	(7.896)	(5.396)
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(11.564)	2.361
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	12.148	9.788
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá	61	-	-
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	584	12.148

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BCTC đã kiểm toán và thuyết minh BCTC được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.diennongthontv.com và được công bố theo quy định về việc Công bố Thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trà Vinh, ngày 11 tháng 03 năm 2015

**Người lập biểu
(đã ký)**

**Kế toán trưởng
(đã ký)**

**Tổng Giám đốc
(đã ký)**

Vương Quý Khen

Lê Thị Ngọc Hằng

Lê Thị Khê

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Báo cáo thường niên năm 2014 được lập ngày 25 tháng 03 năm 2015 theo Phụ lục số II kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố Thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trà Vinh, ngày 25 tháng 03 năm 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN NÔNG THÔN TRÀ VINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Khê